

Bản án số: 79/2024/DS-ST
Ngày 25-3-2024
V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÀM DƠI, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Quốc Trọng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Châu Trung Trực

Ông Nguyễn Hoài Phong

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Diễm My là Thư ký Toà án nhân dân huyện Đàm Dơi.

Ngày 25 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đàm Dơi xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 105/2024/TLST-DS ngày 28 tháng 02 năm 2024 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 84/2024/QĐXXST-DS ngày 12 tháng 3 năm 2024 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Phan Bích T, sinh năm 1965; địa chỉ cư trú: Ấp TH, xã TĐ, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau (có mặt).

- *Bị đơn:* Ông Đặng Văn V; địa chỉ cư trú: Ấp TH, xã TĐ, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bà Phan Bích T trình bày: Ngày 13/11/2021, bà đã cho ông V vay 05 chỉ vàng 24k, lãi suất 500.000đ/tháng, không thỏa thuận thời hạn trả. Đến ngày 13/12/2021, bà tiếp tục cho ông V vay 10.000.000đ, lãi suất 400.000đ/tháng, không thỏa thuận thời hạn trả. Sau khi vay, ông V đóng lãi được 4.500.000đ thì ngưng đóng cho đến nay. Bà T yêu cầu ông V trả lại 05 chỉ vàng 24k và 10.000.000đ vốn vay, không yêu cầu trả lãi.

Đối với ông Đặng Văn V đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng nhưng vẫn vắng mặt không có lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Ông Đặng Văn V đã được Tòa án triệu tập hợp lệ

tham gia phiên tòa lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt đối với ông V là phù hợp.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, thấy rằng: Theo bà T trình bày: Ngày 13/11/2021, bà đã cho ông V vay 05 chỉ vàng 24k, lãi suất 500.000đ/tháng, không thỏa thuận thời hạn trả. Đến ngày 13/12/2021, bà tiếp tục cho ông V vay 10.000.000đ, lãi suất 400.000đ/tháng, không thỏa thuận thời hạn trả. Sau khi vay, ông V đóng lãi được 4.500.000đ thì ngưng đóng cho đến nay. Bà T yêu cầu ông V trả lại 05 chỉ vàng 24k và 10.000.000đ vốn vay.

Đối với ông Đặng Văn V đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng nhưng ông V không có ý kiến phản đối yêu cầu khởi kiện của bà T. Đây là tình tiết, sự kiện không phải chứng minh quy định tại khoản 2 Điều 92 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định ông V còn nợ bà T 05 chỉ vàng 24k và 10.000.000đ nên cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà T. Buộc ông V trả cho bà T 05 chỉ vàng 24k và 10.000.000đ.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà T không phải chịu, đã nộp tạm ứng số tiền 1.203.000đ được nhận lại. Ông V phải chịu phải chịu $(05 \text{ chỉ} \times 6.820.000\text{đ}) + 10.000.000\text{đ} \times 5\% = 2.205.000\text{đ}$.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 91; khoản 2 Điều 92; điểm b khoản 2 Điều 227; Điều 147; khoản 2 Điều 244; Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 468 của Bộ luật Dân sự; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Phan Bích T. Buộc ông Đặng Văn V trả cho bà Phan Bích T 05 (năm) chỉ vàng 24k (hai mươi bốn kara) và 10.000.000đ (mười triệu đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án đối với số tiền 10.000.000đ, nếu người phải thi hành án chậm thi hành khoản tiền trên, thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu thêm khoản lãi suất chậm thi hành theo mức lãi suất chậm thực hiện nghĩa vụ được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng số tiền và thời gian chậm thi hành.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Phan Bích T không phải chịu, đã nộp tạm ứng án phí 1.203.000đ (một triệu hai trăm lẻ ba nghìn đồng) theo biên lai thu số 0000790 ngày 28/02/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đầm

Dời được nhận lại. Ông Đặng Văn V phải chịu 2.205.000đ (hai triệu hai trăm lẻ năm nghìn đồng).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Đương sự có mặt quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Đặng Quốc Trọng